TÒA ÁN ND Q HOÀN KIẾM
**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2023/HSST
Ngày: 10/02/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**----------**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Lệ Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đào Phương Mai**

2. Ông **Nguyễn Văn Hòa**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phan Đức Minh**- Thư ký Tòa án

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:

Bà **Trần Thùy Linh** - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 10 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 292/2022/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 292/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Trú quán: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Q; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1960; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959; Họ tên vợ: Nguyễn Thị D, sinh năm: 1997; Có 01 con sinh năm: 2018.

TATS: 01 tiền sự, 01 tiền án.

*Tiền sự:* Ngày 05/11/2021, Công an thành phố Đ, tỉnh Q xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. *Trong thời hiệu.*

*Tiền án:* Ngày 03/02/2021, Tòa án nhân dân tỉnh B xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". *Án tích chưa xóa.*

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2022. Hiện tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:**

1. Anh **Nguyễn Đình A**, sinh năm 1980;

Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã P, huyện T, thành phố Hà Nội; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. Anh **Dương Văn B**, sinh năm 1982; chị **Trương Thị C**, sinh năm 1983 (vợ anh B);

Hộ khẩu thường trú: Tổ 6, phường P, quận L, thành phố Hà Nội; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

3. Ông **Nguyễn Bách D**, bà **Trần Thị Đ** (vợ ông D);

Hộ khẩu thường trú: Số 388 C8 Tập thể T, phường T, quận H, thành phố H *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

4. Anh **Vũ E**, sinh năm 1982;

Hiện ở: PP2803 khu đô thị T, phường V, quận H, thành phố H; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

5. Chị **Nguyễn Thị Mỹ G**, sinh năm 1971;

Hộ khẩu thường trú: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh K; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

6. Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1981;

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

7. Anh **Phạm Văn I**, sinh năm 1976;

Hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

8. Chị **Bùi Thị K**, sinh năm 1979;

Hộ khẩu thường trú: đường N, phường Q, quận H, Thành phố H; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

9. Anh **Nguyễn Mạnh L**, sinh năm 1996;

Hộ khẩu thường trú: thôn Y, xã B, huyện T, thành phố H; *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1997; *(Có mặt tại phiên tòa).*

Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Q.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Trong ngày 11/01/2022 và 12/01/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm tiếp nhận đơn trình báo của ông Nguyễn Bách D (sinh năm: 1964; ĐKHKTT: số 388 - C8 tập thể T, phường T, quận H, thành phố H) và anh Vũ E (sinh năm: 1982; ĐKHKTT: số 23 tổ 11A, phường T, quận H, thành phố H) về việc anh D, anh E bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội Zalo xảy ra trên địa bàn quận H và quận H, thành phố H vào ngày 11/01/2022. (BL: 126, 135).

Quá trình điều tra xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng tháng 12/2021, do không có việc làm nên Nguyễn Văn H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. H đã lên mạng xã hội Facebook đăng bài tìm mua các tài khoản và thẻ ngân hàng, sim điện thoại kèm dịch vụ Internet

Banking để thực hiện hành vi lừa đảo. Cụ thể: tháng 12/2021, H đã mua của Nguyễn Văn C (sinh năm: 1994; ĐKHKTT: thôn B, xã B, huyện V, tỉnh T) 02 tài khoản ngân hàng gồm tài khoản số 19035856355011 mang tên Phạm Thị Tuyết H tại ngân hàng Techcombank;  tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại Ngân hàng BIDV với giá 1.000.000 đồng/tài khoản. Đến khoảng tháng 01/2022, H mua của của một người không quen biết (không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ) 02 tài khoản ngân hàng gồm tài khoản số 020092101968 mang tên Trần Thị Hoài T tại ngân hàng Sacombank và tài khoản số 19038018691017 mang tên Nguyễn Văn T tại ngân hàng Techcombank với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, H lên Facebook tìm kiếm những người có nhiều hình ảnh giàu có, có mối quan hệ rộng, thường là người lớn tuổi rồi lập tài khoản Facebook khác và sử dụng hình ảnh đại diện của những người này và gửi kết bạn với những người trong danh sách bạn bè của họ. Sau khi kết bạn thành công, H vào trang web: www.weebly.com để tạo một đường link giả để bình chọn ảnh đại diện Zalo, đường link được tải sẽ là: *binhchonanhzalo2021.weeble.com.* H nhắn tin cho những người trong danh sách bạn bè nhờ bình chọn giúp ảnh đại diện Zalo. Khi những người này truy cập vào đường link sẽ yêu cầu nhập thông tin bao gồm: số điện thoại, tên Zalo, mã số bình chọn (là số bất kỳ do H gửi). Những thông tin trên sẽ gửi về cho H, đồng thời máy của những người H gửi link sẽ hiện "mã xác nhận Zalo". Lúc này, H đăng nhập Zalo của họ trên máy tính của H và nhập vào ô "Quên mật khẩu", khi đó hệ thống Zalo sẽ gọi điện cung cấp mật khẩu Zalo mới vào số điện thoại đăng ký Zalo. Khi người nhận cuộc gọi nhập số mật khẩu mới vào phần "Mã xác nhận Zalo" thì H cũng nhận được rồi thay đổi mật khẩu Zalo mới và chiếm quyền sử dụng Zalo của những người trên. Tuy nhiên những người bị hại vẫn sử dụng được Zalo của họ mà không biết đã bị chiếm quyền sử dụng. Sau đó, H nhắn tin với những người trong danh sách bạn bè Zalo của họ với nội dung tài khoản ngân hàng bị lỗi nhờ chuyển khoản giúp rồi nhắn số tài khoản cho họ. Sau khi người bị hại chuyển tiền vào tài khoản, H sẽ sử dụng dịch vụ internetbanking chuyển tiền qua nhiều tài khoản ngân hàng khác nhau (là các tài khoản đã đặt mua trước đó) rồi lấy tài khoản ngân hàng số 11610000603110 chủ tài khoản Nguyễn Văn Đ ngân hàng BIDV đến

cây ATM của ngân hàng BIDV tại khu vực chợ thị xã Q để rút tiền. Để tránh bị hình ảnh camera tại cây ATM quay được, H mặc áo mưa, khẩu trang, mũ bảo hiểm... để thực hiện việc rút tiền.

**Với thủ đoạn như trên, Nguyễn Văn H đã thực hiện 09 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản cụ thể:**

***Vụ thứ nhất:*** Ngày 04/01/2022, bằng thủ đoạn như trên Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo "H nháy" của ông Phạm Thanh H (sinh năm: 1969; ĐKHKTT: số 110B7 T, phường N, quận C, thành phố H). H nhắn tin cho tài khoản zalo của anh Nguyễn Đình A (sinh năm: 1980; ĐKHKTT: thôn T, xã P, huyện T, thành phố H) nhờ chuyển khoản 15.000.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Do nhầm tưởng là ông H nên anh A đã chuyển 15.000.000 đồng đến tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại khu đô thị T, phường Đ, quận H, thành phố H. Sau khi biết bị lừa đảo, anh A đã đến Cơ quan CSĐT – Công an quận H trình báo. Ngày 29/4/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã có công văn số 1011 chuyển toàn bộ hồ sơ tin báo của anh Nguyễn Đình A đến Cơ quan CSĐT – Công an quận H để tiếp tục giải quyết theo quy định pháp luật.

***Vụ thứ hai:*** Đến ngày 11/01/2022, Nguyễn Văn H tiếp tục sử dụng tài khoản Zalo "H nháy" của ông Phạm Thanh H nhắn tin cho tài khoản zalo của anh Dương Văn B (sinh năm: 1982; ĐKHKTT: tổ 6 phường P, quận L, thành phố H) nhờ chuyển khoản 15.000.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Do nhầm tưởng là ông Hùng nên anh B đã nhờ vợ là chị Trương Thị C (sinh năm: 1983; ĐKHKTT: tổ 6 phường P, quận L, thành phố H) chuyển 15.000.000 đồng đến tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại số 194 phố T, phường L, quận H, thành phố H. Sau khi biết tài khoản zalo của ông H bị chiếm quyền sử dụng, anh B đã đến Cơ quan CSĐT – Công an quận H trình báo.

***Vụ thứ ba:*** Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2022, bằng thủ đoạn như trên Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo của ông Nguyễn Xuân P (sinh năm:

1970; ĐKHKTT: số 8 ngõ 6 phố B, phường T, quận H, thành phố H) là Phó Bí thư thường trực quận ủy Hoàng Mai. H nhắn tin qua mạng zalo nhờ ông Nguyễn Bách D chuyển 15.500.000 đồng vào tài khoản số 19035856355011 mang tên Phạm Thị Tuyết H tại ngân hàng Techcombank. Ông D đồng ý và nhờ vợ là bà Trần Thị Đ (sinh năm: 1968; ĐKHKTT: số 388 C8 tập thể T, phường T, quận H, thành phố H) chuyển 15.500.000 đồng vào tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại trạm y tế phường Đ, quận H, thành phố H. Sau đó, H tiếp tục nhờ ông D chuyển 17.400.000 đồng vào tài khoản số 030999689999 mang tên Nguyễn Thị H tại ngân hàng MBbank. Lúc này, ông D thấy ông P thông báo bị chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo nên đã gọi điện cho ông P và biết ông P không nhắn tin mượn tiền ông D. Biết mình bị lừa đảo, ông D đã đến Cơ quan CSĐT – Công an quận H trình báo.

***Vụ thứ tư:*** Khoảng 12 giờ 46 phút ngày 11/01/2022, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo của ông Nguyễn Xuân P nhắn tin cho anh Vũ E với nội dung: "Tài khoản còn đủ 15 triệu 500 không, cho mượn chuyển giúp vào số tài khoản trả tiền hàng cho người ta, tài khoản bị lỗi hệ thống không chuyển được, chiều tối chuyển lại" vào tài khoản số 19035856355011 mang tên Phạm Thị Tuyết H tại ngân hàng Techcombank. Do nhầm tưởng là ông P nhắn tin, anh E đã chuyển khoản 15.500.000 đồng vào số tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại số 35 phố N, phường T, quận H, thành phố H. Khi biết tài khoản Zalo của ông Phong bị chiếm quyền sử dụng, anh E đã đến Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm trình báo.

***Vụ thứ năm:*** Ngày 24/12/2021, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin cho chị Nguyễn Thị Mỹ G (sinh năm: 1971; ĐKHKTT: thôn T, xã C, huyện C, tỉnh K) nhờ chuyển 02 lần với số tiền là 7.500.000 đồng và 11.300.000 đồng, tổng số tiền là 18.800.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Do tin tưởng nên chị G đã dùng tài khoản số 050046086780 tại ngân hàng Sacombank của mình chuyển số tiền trên, địa điểm chuyển tiền tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh K. Sau khi biết bị lừa đảo, chị G không trình báo cơ quan Công an.

***Vụ thứ sáu:*** Ngày 25/12/2021, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo nhắn tin cho chị Đinh Thị H (sinh năm: 1981; ĐKHKTT: Tổ 2 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K) nhờ chuyển 02 lần với số tiền là 7.500.000 đồng và 11.300.000 đồng, tổng số tiền là 18.800.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Do tin tưởng nên chị H đã dùng tài khoản số 0061001089168 tại ngân hàng Vietcombank của mình chuyển số tiền trên, địa điểm chuyển tiền tại tổ 2 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K. Sau khi biết bị lừa đảo, chị H không trình báo công an.

***Vụ thứ bảy:*** Ngày 29/12/2021, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo "Trần D" của anh Trần Tiến D (sinh năm: 1976, ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H). H nhắn tin vào tài khoản Zalo của anh Phạm Văn I (sinh năm: 1976; ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H) nhờ chuyển 1.500.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Do tin tưởng, anh I đã chuyển 1.500.000 đồng đến tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại Thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H. Sau đó, tài khoản Zalo "Trần Duật" tiếp tục gửi tin nhắn nhờ anh I chuyển khoản 15.000.000 đồng. Do nghi ngờ nên anh I đã gọi điện cho anh D và biết tài khoản zalo của anh D bị chiếm quyền sử dụng nên không chuyển tiền nữa. Tại thời điểm xảy ra vụ việc, anh I không trình báo cơ quan Công an.

***Vụ thứ tám:*** Ngày 29/12/2021, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Zalo "Trần D" của anh Trần Tiến D (sinh năm: 1976, ĐKHKTT: Thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H). H nhắn tin vào tài khoản Zalo của chị Bùi Thị K (sinh năm: 1979, ĐKHKTT: Nguyễn Văn T, phường Q, quận H, thành phố H) nhờ chuyển số tiền 10.500.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Tuy nhiên, do không đủ tiền nên chị K chỉ chuyển 1.000.000 đồng từ tài khoản số 105874584478 tại ngân hàng Vietinbank của mình đến tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại Công ty V, xã L, huyện B, tỉnh L. Sau đó, chị K được anh D báo tài khoản zalo đã bị hack và chiếm quyền sử dụng. Tại thời điểm xảy ra vụ việc, chị K không trình báo cơ quan Công an.

***<u>Vụ thứ chín</u>:*** Ngày 01/01/2022, Nguyễn Văn H đã chiếm quyền sử dụng tài khoản Facebook "Ngoc anh V" của anh Vương Ngọc Â (sinh năm: 1993; ĐKHKTT: Thôn Y, xã B, huyện T, thành phố H). H nhắn tin vào tài khoản Facebook của anh Nguyễn Mạnh L (sinh năm: 1996; ĐKHKTT: Thôn Y, xã B, huyện T, thành phố H) nhờ chuyển 8.700.000 đồng vào tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Anh L dùng số tài khoản 109869475330 tại ngân hàng Viettinbank của mình chuyển 8.700.000 đồng vào tài khoản trên, địa điểm chuyển tiền tại Thôn Y, xã B, huyện T, thành phố H. Sau đó, anh L hỏi lại anh Ngọc Â thì biết tài khoản Facebook của anh Ngọc Â đã bị chiếm quyền sử dụng. Tại thời điểm xảy ra vụ việc, anh A không trình báo cơ quan Công an.

Ngày 22/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Văn H: 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Đ, số thẻ: 9704180000035176700; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Thị Tuyết H, số thẻ: 4221498699415080; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Nguyễn Văn T, số thẻ 4221498699180551 và 01 thẻ ngân hàng Sacombank mang tên Trần Thị Hoài T, số thẻ: 4221510133445216. (BL: 436).

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn H tại thôn P, xã T, huyện T, tỉnh Q thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, sim số: 0987759357, sim 2: 0905684456, số imei 1: 353141112962639, số imei 2: 353141117962634; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, sim 1: 0348769661, sim 2: 0972832468, số imei 1: 354176101250165, số imei 2: 351476102250164 và 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc 64Gb, sim số: 0363382874, số imei: 35542807132584. (BL: 32).

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu **Nguyễn Văn H** khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Nguyễn Đình A, ông Dương Văn B, ông Nguyễn Bách D, anh Vũ E mà không khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của những người bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ G, chị Đinh Thị H, anh Phạm Văn I, anh Nguyễn Mạnh L và chị Bùi

Thị K. Sau đó, H thay đổi lời khai và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Sau khi các bị hại chuyển tiền vào tài khoản, H đã đến cây ATM ngân hàng BIDV – địa chỉ 232 phố T, phường 2, thị xã Q, tỉnh Q rút toàn bộ tiền và ăn tiêu hết. (BL: 38-50; 203-205; 513-515).

Những người bị hại anh **Nguyễn Đình A**, anh **Dương Văn B**, chị **Trương Thị C** (vợ anh B), ông **Nguyễn Bách D**, bà **Trần Thị Đ** (vợ ông D) và anh **Vũ E** khai nội dung sự việc như trên. (BL: 127-128; 137-138; 158-159; 186-187; 223-227; 564-565; 566; 567; 614-615). Chị Trương Thị C đã có đơn ủy quyền cho anh Dương Văn B và bà Trần Thị Đ đã có đơn ủy quyền cho ông Nguyễn Bách D tham gia giải quyết vụ án. Đối với số tiền mà Nguyễn Văn H đã lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại là ông Mạnh và anh A chuyển vào tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV, Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã tiến hành phong tỏa tài khoản. Ngày 22/8/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Mạnh số tiền 15.000.000 đồng và anh A số tiền 15.000.000 đồng. Ông Mạnh và anh A đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự. Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1998; ĐKHKTT: khu phố 1, phường 3, thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị) là vợ của Nguyễn Văn H đã tự nguyện giao nộp 31.000.000 đồng cho Cơ quan điều tra để bồi thường cho ông Nguyễn Bách D và anh Vũ E. Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông D số tiền 15.500.000 đồng và anh E số tiền 15.500.000 đồng. Ông D và anh E đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Chị **Nguyễn Thị Mỹ G** khai nội dung sự việc như trên. Chị G bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 18.800.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. (BL: 594-596).

Chị **Đinh Thị H** khai nội dung sự việc như trên. Chị H bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 18.800.000 đồng. Tại thời điểm xảy ra vụ việc, chị H không trình báo công an đồng thời không lưu giữ tin nhắn và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. (BL: 484-486).

Anh **Phạm Văn I** khai nội dung sự việc như trên. Anh A bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 1.500.000 đồng. Anh A yêu cầu Cơ quan điều tra xử lý theo quy định pháp luật. (BL: 502-504).

Anh **Nguyễn Mạnh L** khai nội dung sự việc như trên. Anh L bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 8.700.000 đồng. Anh L đã giao nộp tài liệu liên quan đến việc chuyển khoản cho Cơ quan điều tra, yêu cầu xử lý theo quy định pháp luật và bồi thường số tiền 8.700.000 đồng. (BL: 487-494).

Chị **Bùi Thị K** khai nội dung sự việc như trên. Chị K bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là 1.000.000 đồng và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. (BL: 505-507).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị **Nguyễn Thị D** là vợ của Nguyễn Văn H khai: Nguồn gốc số tiền 31.000.000 đồng bồi thường cho ông Nguyễn Bách D và anh Vũ E là tài sản Nguyễn Văn C của hai vợ chồng do lao động hợp pháp mà có. Trong quá trình điều tra, H đã tác động đến chị Dung để bồi thường, khắc phục hậu quả cho những người bị hại. (BL: 612-613).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã triệu tập các đối tượng có hành vi thuê người khác mở thẻ tại các Ngân hàng để bán kiếm lời gồm: Kiều Nguyễn Bá M L, Nguyễn Bá M, Đỗ Thị Thu T, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị Tuyết H để làm rõ.

**Nguyễn Văn C** (sinh năm: 1994; ĐKHKTT: thôn B, xã B, huyện V, tỉnh T) khai: Khoảng cuối tháng 11/2021, Nguyễn Bá M bán cho Nguyễn Văn C 05-06 tài khoản ngân hàng trong đó có 02 tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV và tài khoản số 19035856355011 mang tên Phạm Thị Tuyết H tại ngân hàng Techcombank với giá 350.000 đồng/01 tài khoản. Sau đó, Nguyễn Văn C bán 02 tài khoản trên cho Nguyễn Văn H với giá 1.000.000 đồng/01 tài khoản, thu lời 1.300.000 đồng. (BL: 406-408; 468-472; 604-606).

**Nguyễn Bá M** (sinh năm: 2002; ĐKHKTT: Cụm 1 xã L, huyện Đ, thành phố H) khai: Khoảng tháng 4/2021, Nguyễn Bá M cùng bạn gái là Đỗ Thị Thu T bán cho Kiều Minh L 04 tài khoản ngân hàng Vietinbank và Sacombank và được Kiều Minh

L trả công 1.400.000 đồng. Đến tháng 10/2021, Nguyễn Bá M cộng tác với Nguyễn Văn C và đăng bài mua tài khoản trên Facebook. Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2021 đến tháng cuối tháng 11/2021, Nguyễn Bá M đã bán cho Nguyễn Văn C 60-70 tài khoản ngân hàng với giá khoảng 30.000.000 đồng, trừ đi 16.250.000 đồng là tiền trả cho khách còn lại thu lời khoảng 13.750.000 đồng. Sau đó, do mâu thuẫn với Nguyễn Văn C nên Nguyễn Bá M cộng tác với Kiều Minh L. Nguyễn Bá M đã bán cho Kiều Minh L khoảng 20-30 tài khoản, trừ đi tiền trả cho khách và tiền phí ngân hàng, còn lại Nguyễn Bá M được hưởng lời khoảng 7.500.000 đồng. Nguyễn Bá M mua của Nguyễn Thành L khoảng 16 tài khoản với giá khoảng 22.250.000 đồng và bán lại cho Nguyễn Thành C và Kiều Minh L như trên. Số tiền thu lời từ việc mua bán tài khoản Nguyễn Bá M đã ăn tiêu hết. Sau đó, Nguyễn Bá M thay đổi lời khai khai nhận đã bán cho Kiều Minh L và Nguyễn Văn C gần 100 thẻ ngân hàng (không nhớ cụ thể thông tin) với giá 50.000.000 đồng, thu lời 24.000.000 đồng. (BL: 409-419; 463-465; 607-610).

**Đỗ Thị Thu T** (sinh năm: 2002; ĐKHKTT: Cụm 2 xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, Hà Nội) khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Bá M về việc Trang cùng Nguyễn Bá M bán cho Kiều Minh L 04 tài khoản ngân hàng Vietinbank và Sacombank và được Kiều Minh L trả công 1.400.000 đồng. Việc mua bán khác của Nguyễn Bá M, Trang không biết và không tham gia. (BL: 420-425; 466-467).

Tại Cơ quan điều tra, **Kiều Minh L** (sinh năm: 1996; ĐKHKTT: số 44 ngõ 158, phố Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội) khai: Khoảng tháng 9/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, Kiều Minh L đọc được bài viết tuyển người đi mở tài khoản ngân hàng của Nguyễn Văn C (sinh năm: 1994; ĐKHKTT: thôn B, xã B, huyện V, tỉnh T) sử dụng tài khoản Facebook "Chu cubin". Kiều Minh L đã mở 05 thẻ ATM các ngân hàng Techcombank, Vietcombank, Tpbank, Vpbank, ACB và được Nguyễn Văn C trả công 1.250.000 đồng. Sau đó, Kiều Minh L đăng bài tìm người mở tài khoản, trong khoảng thời gian từ tháng 5/2021 đến ngày 22/12/2021, Kiều Minh L mua tài khoản ngân hàng của người khác và bán cho Nguyễn Văn C khoảng 59 tài khoản được trả công 18.350.000 đồng. Ngày 25/12/2021, Nguyễn Bá

M cộng tác với Kiều Minh L, đến tháng 01/2022, Nguyễn Thành L cộng tác với Kiều Minh L để mua bán tài khoản ngân hàng kiếm lời. Nguyễn Bá M đã bán cho Kiều Nguyễn Bá M L 20 tài khoản ngân hàng với giá 700.000 đồng/thẻ, Kiều Minh L bán lại cho Nguyễn Văn C giá 800.000 đồng/tài khoản. Nguyễn Thành L đã bán cho Kiều Minh L 05 tài khoản ngân hàng với giá 500.000 đồng/thẻ, Kiều Minh L bán lại cho Nguyễn Văn C giá 700.000 đồng/tài khoản. Kiều Minh L tự mua 09 tài khoản của khách hàng khác với giá 500.000 đồng/tài khoản, bán lại cho Nguyễn Văn C giá 800.000 đồng/tài khoản. Tổng Kiều Minh L đã bán cho Nguyễn Văn C 34 tài khoản, hưởng lời 5.700.000 đồng. (BL: 395-405).

*Tang vật thu giữ của Kiều Nguyễn Bá M L:* 01 thẻ số 9704150117107360 mang tên Nguyen Hoai T ngân hàng Vietinbank; 01 thẻ số 9704180000059126953 mang tên Vang Duy T ngân hàng BIDV; 01 sim điện thoại số 0564782498 mạng Vietnammobile; 01 sim điện thoại số 0582705266 mạng Vietnammobile; 01 thẻ số 9704079974988960 mang tên Tran Duc C ngân hàng Techcombank; 01 sim điện thoại số 0585023488 mạng Vietnammobile; 01 sim điện thoại số 0585056941 mạng Vietnammobile; 01 sim điện thoại số 0585004188 mạng Vietnammobile và 01 sim điện thoại số 0921001412 mạng Vietnammobile. (BL: 399).

**Nguyễn Thành L** (sinh năm: 2002; ĐKHKTT: thôn 9 thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái) khai: Từ tháng 11/2021, L đã bán 18 tài khoản ngân hàng cho Nguyễn Bá M với giá 6.300.000 đồng (350.000 đồng/tài khoản); L đã trả cho những người làm thẻ 4.500.000 đồng (250.000 đồng/ tài khoản); hưởng lợi 1.800.000 đồng. Đến tháng 01/2022, L bán cho Kiều Minh L 05 tài khoản với tổng số tiền 2.500.000 đồng (500.000 đồng/tài khoản); L đã trả cho những người làm thẻ 1.500.000 đồng (300.000 đồng/ tài khoản) được hưởng lời 1.000.000 đồng. (BL: 426-428; 430-433600-603).

*Tang vật thu giữ của Nguyễn Thành L:* 01 thẻ số 9704079960979072 mang tên Vu Duc D ngân hàng Techcombank; 01 thẻ số 9704079960687345 mang tên Vuong Thi My L, ngân hàng Techcombank; 01 sim điện thoại số 0582763183 mạng Vietnammobile; 01 sim điện thoại số 0582670563 mạng Vietnammobile; 01 điện

thoại di động Iphone 6 màu trắng số imei: 35541007643431 và 01 điện thoại di động Redmi màu đen. (BL: 429).

Do có mâu thuẫn trong lời khai của các đối tượng nên ngày 28/10/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H đã tổ chức đối chất giữa Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá M. Kết quả: Nguyễn Văn C và Nguyễn Bá M giữ nguyên lời khai của mình và không cung cấp được tài liệu gì khác. Tiến hành triệu tập Kiều Minh L để tiến hành đối chất tuy nhiên Kiều Nguyễn Bá M L vắng mặt tại địa phương. (BL: 611).

**Nguyễn Văn Đ** (sinh năm: 2001; ĐKHKTT: số 6 ngõ 424 xã H, huyện Đ, Thành phố H) khai: Ngày 25/11/2021, Đ đã đến ngân hàng BIDV chi nhánh H mở tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ sau đó bán cho Nguyễn Thành L với giá 250.000 đồng. Sau khi mở tài khoản, Đ đưa tài khoản trên cho L, L nói, mục đích để chạy quảng cáo game. Đạt không sử dụng tài khoản trên. (BL: 473-477).

**Phạm Thị Tuyết H** (sinh năm: 1994; ĐKHKTT: xóm 8 Đ, quận H, thành phố H) khai: Khoảng tháng 6/2021, Minh T là bạn xã hội (không biết nhân thân, lai lịch) nhờ Hồng làm tài khoản số 19035856355011 ngân hàng Techcombank, mục đích để chạy quảng cáo. Sau đó, H không sử dụng tài khoản trên mà đưa cho Th và được trả công 200.000 đồng. (BL: 478-480).

Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị ngân hàng Sacombank cung cấp thông tin chủ tài khoản, sao kê giao dịch đối với số tài khoản 020092101968 mang tên Trần Thị Hoài T. Ngân hàng  Sacombank có công văn cung cấp thông tin đứng tên đăng ký số tài khoản trên là Trần Thị Hoài T, sinh ngày: 21/01/2002, CCCD: 034302009135, HKTT: xã H, huyện Đ, tỉnh T. Tiến hành xác Nguyễn Bá M tại địa chỉ trên xác định: hiện Trần Thị Hoài T đã đi xuất khẩu lao động, không có mặt tại địa phương. (BL:481-483).

Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị ngân hàng Techcombank cung cấp thông tin chủ tài khoản, sao kê giao dịch đối với số tài khoản 19038018691017 mang tên Nguyễn Văn T. Ngân hàng  Techcombank có công văn cung cấp thông tin đứng tên đăng ký số tài khoản trên là Nguyễn Văn T, sinh ngày: 20/4/2002, CCCD:

034202005644, HKTT: thôn P, xã H, huyện H, tỉnh T. Tiến hành xác Nguyễn Bá M tại địa chỉ trên xác định: hiện Nguyễn Văn T không có mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu (BL: 495-497).

Đối với các đối tượng Kiều Minh L, Nguyễn Bá M, Đỗ Thị Thu T, Nguyễn Thành L, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị Tuyết H, Trần Thị Hoài T, Nguyễn Văn T có hành vi mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng. Ngày 17/11/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định tách toàn bộ tài liệu liên quan để tiếp tục điều tra, giải quyết theo quy định pháp luật. (BL: 616).

Về số tài khoản 04401016821575 mang tên Nguyễn Thị Nghiêm T (sinh năm: 1989; ĐKHKTT: xã T, huyện S, tỉnh Q) tại ngân hàng MSB, quá trình điều tra xác định ngày 31/12/2021, số tài khoản trên đã chuyển 15.000.000 đồng đến tài khoản số 11610000603110 mang tên Nguyễn Văn Đ tại ngân hàng BIDV. Tiến hành xác Nguyễn Bá M tại xã T, huyện S, tỉnh Q cung cấp: Không có công dân nào có lai lịch như trên sinh sống tại địa phương. Hiện xã Tịnh An đã nhập vào thành phố Q, không còn thuộc huyện S, tỉnh Q nữa. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với chị Nguyễn Thị Nghiêm T tuy nhiên chưa có kết quả (BL: 380-388; 511). Đối với số tiền từ các tài khoản khác chuyển đến 04 tài khoản Nguyễn Văn Đ, Phạm Thị Tuyết H, Nguyễn Văn T, Trần Thị Hoài T, Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu ngân hàng Sacombank, BIDV, Techcombank, Vietinbank, VP Bank, Vietcombank, MBbank, Kiên Long Bank, AB Bank, Agribank cung cấp thông tin về các tài khoản trên tuy nhiên chưa có kết quả. Ngày 22/8/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định tách tài liệu cùng tang vật liên quan để tiếp tục điều tra, giải quyết theo quy định pháp luật. (BL: 571).

Bản Cáo trạng số 285/CT-VKS ngày 05 tháng 12 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn H đều khai nhận do cần tiền

để chi tiêu cá nhân nên từ ngày 24/12/2021 đến ngày 11/1/2022, Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối 09 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận H cùng các quận huyện khác trên địa bàn thành phố Hà nội và các địa bàn khác để thực tế chiếm đoạt tài sản.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn H chiếm đoạt là 109.800.000 đồng.

Tại phiên tòa, Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52, Điều 56, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Nguyễn Văn H từ 30 đến 36 tháng tù; tổng hợp 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 22/2021/HSST ngày 3/2/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh B là từ 36 đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Vật chứng: Áp đụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Đ, số thẻ: 9704180000035176700; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Thị Tuyết H, số thẻ: 4221498699415080; Các sim số: 0987759357, 0905684456; 0348769661, 0972832468, 0363382874.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số imei 1: 353141112962639, số imei 2: 353141117962634; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 354176101250165, số imei 2: 351476102250164 và 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc 64Gb, số imei: 35542807132584.

Những người bị hại: anh A, anh B, chị C (vợ anh B), ông D, bà Đ (vợ ông D), anh E, chị G, chị H, chị K và anh A không có yêu cầu nên không xét. Anh Nguyễn Mạnh L yêu cầu bị cáo bồi thường 8.700.000 đồng, tại phiên tòa vợ bị cáo đã bồi

thường đầy đủ cho anh L, anh L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có tổng số tiền là: **40.100.000 đồng**; Cụ thể: chị Nguyễn Thị Mỹ G 18.800.000 đồng; chị Đinh Thị H 18.800.000 đồng; anh Phạm Văn I 1.500.000 đồng; chị Bùi Thị K 1.000.000 đồng.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, Viện Kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

**[1] Về tố tụng:** Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi:**

Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, từ ngày 24/12/2021 đến ngày 11/01/2022, Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối 09 lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận Hoàn Kiếm cùng các quận, huyện khác trên địa bàn thành phố Hà Nội và địa bàn huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa; thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; huyện Bến Lức, tỉnh Long An, cụ thể:

***Vụ thứ nhất:*** Ngày 24/12/2021, Nguyễn Văn H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 18.800.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mỹ G tại thôn T, xã C, huyện C, tỉnh K.

***Vụ thứ hai:*** Ngày 25/12/2021, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 18.800.000 đồng của chị Đinh Thị H tại tổ 2 Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K.

***Vụ thứ ba:*** Ngày 29/12/2021, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 1.500.000 đồng của anh Phạm Văn I tại Thôn Đ, xã T, huyện U, thành phố H.

***Vụ thứ tư:*** Ngày 29/12/2021, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 1.000.000 đồng của chị Bùi Thị K tại Công ty V, xã L, huyện B, tỉnh L.

***Vụ thứ năm:*** Ngày 01/01/2022, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 8.700.000 đồng của anh Nguyễn Mạnh L tại Thôn Y, xã B, huyện T, thành phố H.

***Vụ thứ sáu:*** Ngày 04/01/2022, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 15.000.000 đồng của anh Nguyễn Đình A tại khu đô thị T, phường Đ, quận H, thành phố H.

***Vụ thứ bảy:*** Ngày 11/01/2022, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 15.000.000 đồng của anh Dương Văn B và chị Trương Thị C tại số 194 phố T, phường L quận H, thành phố H.

***Vụ thứ tám:*** Ngày 11/01/2022, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 15.500.000 đồng của ông Nguyễn Bách D và bà Trần Thị Đ tại trạm y tế phường Đ, quận H, thành phố H.

***Vụ thứ chín:*** Ngày 11/01/2022, H đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt 15.500.000 đồng của anh Vũ E tại số 35 phố N, phường T, quận H, thành phố H.

**Tổng số tiền Nguyễn Văn H đã lừa đảo chiếm đoạt là 109.800.000 đồng (một trăm linh chín triệu tám trăm nghìn đồng).**

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tội và hình phạt quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lừa đảo của mình sẽ gây thiệt hại cho bị hại nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Về nhân thân, ngày 03/2/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", án tích chưa được xóa đến nay lại tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm nên Hội đồng xét xử xét tính

chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo thấy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

**[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Bị cáo khai báo thành khẩn, tự nguyện sửa chữa và bồi thường toàn bộ thiệt hại. Bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và bố bị cáo là Thương binh hạng 1/4 có tỷ lệ mất sức lao động do thương tật 81% và bố mẹ bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương chống Mỹ cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự kH hồng của pháp luật.

**[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Bị cáo phạm tội hai lần trở lên và tái phạm. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hội đồng xét xử căn cứ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân bị cáo có 01 tiền án, 01tiền sự; căn cứ tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, do bị cáo không việc làm nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Ngày 03/2/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm. Do đó, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 22/2021/HSST ngày 03/2/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2005.

[6] **Biện pháp tư pháp:**

- Về phần Dân sự: Các bị hại là chị Nguyễn Thị Mỹ G bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là: 18.800.000 đồng; chị Đinh Thị H bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là: 18.800.000 đồng; anh Phạm Văn I bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là: 1.500.000 đồng và chị Bùi Thị K bị lừa đảo chiếm đoạt số tiền là: 1.000.000 đồng tuy không có yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị chiếm đoạt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, đây là số tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước;

Anh Dương Văn B, anh Nguyễn Đình A, ông Nguyễn Bách D và anh Vũ E đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Về Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Đ, số thẻ: 9704180000035176700; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Thị Tuyết H, số thẻ: 4221498699415080; Các sim số: 0987759357, 0905684456; 0348769661, 0972832468, 0363382874.

Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có tổng số tiền là: **40.100.000 đồng**; Cụ thể: chị Nguyễn Thị Mỹ G 18.800.000 đồng; chị Đinh Thị H 18.800.000 đồng; anh Phạm Văn I 1.500.000 đồng; chị Bùi Thị K 1.000.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số imei 1: 353141112962639, số imei 2: 353141117962634; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 354176101250165, số imei 2: 351476102250164 và 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc 64Gb, số imei: 35542807132584.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố:** Nguyễn Văn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

**2. Hình phạt:**

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g,h khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Văn H 30 (ba mươi) tháng tù;** tổng hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 22/2021/HSST ngày 03/2/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh là **36 (ba sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/1/2022.

**3. Biện pháp tư pháp**:

Áp dụng:

- Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

* Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ ngân hàng BIDV mang tên Nguyễn Văn Đ, số thẻ: 9704180000035176700; 01 thẻ ngân hàng Techcombank mang tên Phạm Thị Tuyết H, số thẻ: 4221498699415080; Các sim số: 0987759357, 0905684456; 0348769661, 0972832468, 0363382874;

* Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo phạm tội mà có tổng số tiền là: **40.100.000 đồng**; Cụ thể: chị Nguyễn Thị Mỹ G 18.800.000 đồng; chị Đinh Thị H 18.800.000 đồng; anh Phạm Văn I 1.500.000 đồng; chị Bùi Thị K 1.000.000 đồng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số imei 1: 353141112962639, số imei 2: 353141117962634; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số imei 1: 354176101250165, số imei 2: 351476102250164 và 01 điện thoại Iphone 6S màu bạc 64Gb, số imei: 35542807132584.

*(Tang vật hiện giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 12/1/2023).*

**4. Án phí:**

Áp dụng: khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:**

Áp dụng: Điều 331; 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- CC Thi hành án DS quận Hoàn Kiếm;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lệ Hằng**